

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính
Quý II/2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

Thực hiện Thông tư số 01/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, UBND tỉnh Đắk Nông báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác Kiểm soát thủ tục hành chính Quý II/2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Về công bố, công khai thủ tục hành chính

- Trong Quý II/2021, UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành 12 quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính với tổng số 06 thủ tục hành chính mới ban hành; 42 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế; 06 thủ tục hành chính bãi bỏ; ban hành 9 quyết định phê duyệt Quy trình nội bộ thủ tục hành chính.

- Bộ phận Một cửa các cấp thực hiện nghiêm túc việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo quy định. Đồng thời, các thủ tục hành chính được cập nhật, công khai trên Cơ sở dữ liệu Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

2. Về tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết là 126.378 hồ sơ. Trong đó: 13.725 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến, 3.716 hồ sơ kỳ trước chuyển qua, 108.937 hồ sơ mới tiếp nhận (trực tiếp và bưu chính).

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 120.695 hồ sơ đã giải quyết (41.200 hồ sơ giải quyết trước hạn đạt 34,2%, 78.692 hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 65,1%, 803 hồ sơ giải quyết quá hạn chiếm 0,7%); 5.683 hồ sơ đang giải quyết (4.682 hồ sơ trong hạn chiếm 82,3%, 1.001 hồ sơ đã quá hạn chiếm 17,7%).

(Chi tiết tại Biểu số 06c/VPCP/KSTT).

- Mức độ hài lòng đối với hoạt động của Trung tâm Hành chính công được đánh giá bằng máy tính bảng, thường xuyên cập nhật tự động, tỷ lệ hài lòng đạt 98,8 %.

- Hiện nay, toàn tỉnh có 2.028 thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ công trực tuyến (1.966 dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; 517 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3; 103 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4). Tỉnh đã thực hiện tích hợp 364 Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Theo đó, doanh nghiệp và người dân có thể nộp hồ sơ qua môi trường mạng và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến, tiết kiệm thời gian và chi phí đi lại để thực hiện thủ tục.

3. Về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

UBND tỉnh Đắk Nông đã ban hành Công văn số 2767/UBND-KSTT ngày 03/6/2021 về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (triển khai Công văn số 3516/VPCP-KSTT ngày 27/5/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc đơn đốc thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 15/5/2020 của Chính phủ).

4. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về thủ tục hành chính

Trong Quý II/2021, tỉnh Đắk Nông không nhận được phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về hành vi hành chính và quy định hành chính.

(Chi tiết tại Biểu số 05b/VPCP/KSTT).

5. Về công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp các quy định về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính.

- Thường xuyên có các tin, bài, xây dựng phóng sự tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên báo, đài và các phương tiện truyền thông của địa phương.

6. Công tác khác: UBND tỉnh Đắk Nông ban hành:

- Công văn số 2491/UBND-NCKSTT ngày 21/5/2021 về việc triển khai tích hợp thanh toán trực tuyến nghĩa vụ tài chính đất đai (triển khai Công văn số 3252/VPCP-KSTT ngày 18/5/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn tích hợp, cung cấp thanh toán trực tuyến thủ tục đất đai và tạo lập tài khoản công dân)

- Công văn số 3170/UBND-NCKSTT ngày 21/6/2021 về việc phối hợp sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư trong giải quyết thủ tục hành chính (triển khai Công văn số 4011/VPCP-KSTT ngày 16/6/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện dự án xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và sản xuất, cấp và quản lý căn cước công dân).

- Công văn số 3171/UBND-NCKSTT ngày 21/6/2021 V/v triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến; cơ chế một cửa, một cửa liên thông (triển khai Công văn số 4013/VPCP-KSTT ngày 16/6/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện nhiệm vụ về cung cấp Dịch vụ công trực tuyến và cơ chế một cửa tại các Nghị quyết của Chính phủ).

- Kế hoạch số 362/KH-UBND ngày 02/6/2021 triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Theo đó, mục tiêu trong năm 2021, hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực đạt tối thiểu: Cấp tỉnh 30%, cấp huyện 20%, cấp xã 15% đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã để đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tổ chức triển khai quy trình số hóa, hồ sơ giấy tờ kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm hành chính công tỉnh.

- Kế hoạch số 415/KH-UBND ngày 10/6/2021 triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tỉnh Đắk Nông năm 2021 với mục tiêu: Hoàn thành các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; Đạt tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến được kết nối với cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình của Chính phủ giao. Cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán phí, lệ phí (nếu có) trực tuyến, không dùng tiền mặt, bằng nhiều phương tiện khác nhau khi sử dụng Dịch vụ công trực tuyến.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông trong Quý II năm 2021 đã có những kết quả tích cực. Các Sở, Ban, ngành; UBND cấp huyện; UBND cấp xã đã tích cực trong việc triển khai Kế hoạch về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và các văn bản hướng dẫn, đơn đốc, chỉ đạo, điều hành. Bên cạnh những nhiệm vụ thường xuyên trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính, UBND tỉnh Đắk Nông đã triển khai đầy đủ, kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ do Chính phủ, Văn phòng Chính phủ giao. Công tác công bố danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ điện tử và cập nhật trên Cổng Dịch vụ công quốc gia triển khai đầy đủ, kịp thời và được niêm yết, công khai đầy đủ, đúng quy định.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Việc tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính vẫn còn tình trạng chậm trễ và quá thời hạn giải quyết, đặc biệt là ở cấp huyện, cấp xã. Nguyên nhân của việc quá hạn, chậm giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính là do thiếu biên chế; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và giữa các cấp chưa chặt chẽ, nhịp nhàng; cơ sở vật chất chưa đảm bảo... và một số nguyên nhân khác quan khác.

- Một số Quyết định công bố thủ tục hành chính của Bộ, ngành gửi về các địa phương và cập nhật trên Cổng Dịch vụ công quốc gia còn chậm.

- Hệ thống báo cáo thông tin Chính phủ thường xuyên xảy ra tình trạng rớt mạng, chạy chậm, gây khó khăn cho cán bộ, công chức khi thao tác, thực hiện.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ III/2021

- Tiếp tục tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho công chức làm đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa.

- Phối hợp Viễn thông Đắk Nông điều chỉnh Cổng Dịch vụ công tỉnh để thực hiện tích hợp các báo cáo lên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ.

- Tổ chức kiểm tra đột xuất việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa các cấp, để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý vi phạm.

- Ban hành Danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2021.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ nộp hồ sơ trực tuyến; triển khai thực hiện thanh toán trực tuyến, nghĩa vụ tài chính lĩnh vực đất đai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; triển khai số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo kế hoạch đề ra.

- Triển khai thí điểm thực hiện hướng dẫn, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính tại Trung tâm Hành chính công.

- Triển khai Kế hoạch số 362/KH-UBND ngày 02/6/2021 triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để công tác kiểm soát thủ tục hành chính ngày càng phát huy hiệu quả, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phục vụ tốt hơn cho các tổ chức, cá nhân; cũng như sớm khắc phục những vướng mắc, giảm thiểu phiền hà, khó khăn trong thực hiện các thủ tục hành chính, UBND tỉnh Đắk Nông kiến nghị, đề xuất Văn phòng Chính phủ một số nội dung như sau:

- Nâng cấp Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, giúp cho cán bộ, công chức thao tác, thực hiện thuận tiện, nhanh chóng.

- Đôn đốc, chỉ đạo các Bộ, ngành kịp thời cập nhật các quyết định công bố TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ để địa phương có căn cứ thực hiện; đặc biệt là cập nhật kịp thời lên Cổng Dịch vụ công quốc gia vì thời gian qua một số Bộ, ngành đã công bố thủ tục hành chính nhưng chưa cập nhật, đăng tải lên Cổng Dịch vụ công quốc gia;

- Đơn đốc, chỉ đạo các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung cắt giảm các quy định về thủ tục hành chính không cần thiết theo hướng: Đơn giản, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và quan tâm xử lý kịp thời những vướng mắc, khó khăn khi địa phương đề xuất.

- Trên đây là Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính Quý II/2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông. Kính đề nghị Văn phòng Chính phủ xem xét, tổng hợp./.

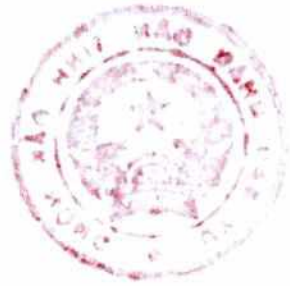
Nơi nhận:

- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NCKSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Xuân Hải





TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Đơn vị báo cáo:
UBND tỉnh Đắk Nông

Đơn vị nhận báo cáo:
Văn phòng Chính phủ

Kỳ báo cáo: Quý 2/2021
(Từ ngày 15/03/2021 đến ngày 14/06/2021)

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
	Tổng cộng	126.378	13.725	108.937	3.716	120.695	41.200	78.692	803	5.683	4.682	1.001
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp Tỉnh	11.614	828	10.407	379	11.003	1.198	9.773	32	611	603	8
1	Công chứng	32	0	32	0	32	32	0	0	0	0	0
2	Trợ giúp pháp lý	48	0	48	0	48	48	0	0	0	0	0
3	Thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	477	0	477	0	477	0	477	0	0	0	0
4	Tài chính doanh nghiệp	1	0	0	1	0	0	0	0	1	1	0
5	Lâm nghiệp	5	0	5	0	4	0	3	1	1	1	0
6	Bảo trợ xã hội	7	0	7	0	7	0	7	0	0	0	0
7	Khám bệnh, chữa bệnh	173	0	162	11	157	0	157	0	16	16	0
8	Quản lý ngân sách nhà nước	55	18	37	0	20	20	0	0	35	35	0
9	Tiền lương	24	1	23	0	23	23	0	0	1	1	0
10	Người có công	86	0	86	0	86	86	0	0	0	0	0
11	Quảng cáo	92	58	32	2	92	92	0	0	0	0	0
12	Khoa học công nghệ	2	0	2	0	2	2	0	0	0	0	0
13	Giám định y khoa	26	0	21	5	21	0	21	0	5	5	0



44	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	22	0	21	1	20	0	19	1	2	2	0
45	Đường bộ	6.873	708	6.162	3	6.580	0	6.580	0	293	293	0
46	Quản lý hoạt động xây dựng	48	4	32	12	47	4	43	0	1	1	0
II	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	33.513	2.819	28.210	2.484	30.283	12.766	17.014	503	3.230	2.353	877
1	Dịch vụ thương mại	4	0	4	0	4	4	0	0	0	0	0
2	Chứng thực	199	8	191	0	199	189	10	0	0	0	0
3	Quản lý hoạt động xây dựng	49	0	48	1	42	0	42	0	7	7	0
4	Công nghiệp tiêu dùng	1	0	1	0	1	0	1	0	0	0	0
5	Đấu thầu	34	0	30	4	32	20	12	0	2	2	0
6	An toàn thực phẩm	12	2	8	2	12	8	3	1	0	0	0
7	Giáo dục Mầm non	2.219	0	2.219	0	2.218	0	2.218	0	1	1	0
8	Giáo dục Trung học	13	0	13	0	13	0	13	0	0	0	0
9	Xử lý đơn thư	94	0	85	9	78	0	78	0	16	16	0
10	Hạ tầng kỹ thuật	66	0	13	53	51	0	12	39	15	3	12
11	Thi đua - khen thưởng	484	0	482	2	436	415	21	0	48	48	0
12	Khiếu nại, tố cáo	3	0	3	0	1	1	0	0	2	2	0
13	Xây dựng	701	45	561	95	655	334	166	155	46	43	3
14	Chính sách	35	0	35	0	35	31	4	0	0	0	0
15	Dầu khí	2	0	2	0	2	0	2	0	0	0	0
16	Lưu thông hàng hóa trong nước	24	5	17	2	18	10	8	0	6	6	0
17	Kế hoạch - Tài chính	165	0	149	16	164	0	164	0	1	0	1
18	Người có công	103	12	78	13	82	75	4	3	21	14	7
19	Hộ tịch	318	8	298	12	314	188	126	0	4	4	0
20	Đất đai	20.807	2.661	16.096	2.050	17.833	8.889	8.778	166	2.974	2.159	815
21	Đăng ký biện pháp bảo đảm	7.117	0	7.043	74	7.096	2.070	4.940	86	21	21	0
22	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	583	0	571	12	577	287	238	52	6	5	1
23	Thành lập và hoạt động của hợp tác xã (liên hiệp hợp tác)	3	0	3	0	3	2	1	0	0	0	0
24	Công tác dân tộc	13	0	13	0	13	13	0	0	0	0	0



25	Nông nghiệp	10	0	6	4	6	5	1	0	4	1	3
26	Môi trường	19	0	11	8	17	2	15	0	2	2	0
27	Bảo trợ xã hội	368	78	168	122	316	203	112	1	52	17	35
28	Quy hoạch xây dựng, kiến trúc	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0
29	Văn hóa cơ sở	1	0	1	0	1	1	0	0	0	0	0
30	Hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế và khu công nghệ cao	20	0	16	4	18	18	0	0	2	2	0
31	Tiếp công dân	45	0	45	0	45	0	45	0	0	0	0
III	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã	81.251	10.078	70.320	853	79.409	27.236	51.905	268	1.842	1.726	116
1	Tư pháp	17.156	2.394	14.561	201	16.860	4.317	12.361	182	296	255	41
2	Chính sách	17	0	17	0	10	3	7	0	7	7	0
3	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	3			3	0				3	3	
4	Tiếp công dân	34	0	34	0	15	0	14	1	19	19	0
5	Lĩnh vực khác	775	0	775	0	770	660	110	0	5	5	0
6	Khen thưởng	28	0	28	0	28	0	28	0	0	0	0
7	Thi đua - khen thưởng	218	0	217	1	218	218	0	0	0	0	0
8	Xây dựng	16	0	16	0	16	16	0	0	0	0	0
9	Đất đai	3.742	450	2.727	565	2.473	670	1.772	31	1.269	1.207	62
10	Người có công	158	12	138	8	149	83	64	2	9	8	1
11	Bảo trợ xã hội	1.632	102	1.491	39	1.518	495	1.008	15	114	112	2
12	Đăng ký, quản lý cư trú	2.622	201	2.416	5	2.618	616	1.997	5	4	3	1
13	Lý lịch tư pháp	110	0	110	0	110	0	106	4	0	0	0
14	Chứng thực	30.294	2.407	27.882	5	30.282	9.095	21.173	14	12	10	2
15	Hộ tịch - Đăng ký, quản lý cư trú - Tài chính y tế	345	0	345	0	345	153	179	13	0	0	0
16	Công chứng, chứng thực	22.367	4.490	17.871	6	22.364	10.842	11.522	0	3	0	3
17	Giải quyết tố cáo	1	0	1	0	0	0	0	0	1	1	0
18	Bảo hiểm y tế	239	0	239	0	237	0	237	0	2	2	0
19	Khiếu nại, tố cáo	18	0	17	1	12	0	12	0	6	6	0

20	Giải quyết khiếu nại	26	12	13	1	15	1	14	0	11	11	0
21	Quốc phòng, an ninh	81	0	81	0	81	0	81	0	0	0	0
22	Công chứng	814		814		814		814		0		
23	Xử lý đơn thư	177	10	155	12	98	67	30	1	79	75	4
24	Bảo hiểm	378	0	372	6	376	0	376	0	2	2	0



6